TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 25/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN - TỈNH BẮC KẠN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phan Thị Huyên**

Ông **Ngô Thế Uy**

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lê Thị Lộc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà* **Hứa Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 05/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với.

Bị cáo: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 28 tháng 02 năm 1993; Nơi sinh: Phú Lương, ThNguyên.

Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Y, huyện P, tỉnh T N.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

Họ và tên bố: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Phạm Thị N, sinh năm 1966, cùng trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện P, tỉnh T N.

Có vợ: Ngân Thị H, sinh năm 1993 và 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021), cùng trú tại: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Th.

Tiền án: 01 (bản án số 28/2017/HSST ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh ThNguyên xử phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

Tiền sự: Không.

Nhân Thân:

- Năm 2016 bị Công an thành phố ThNguyên, tỉnh ThNguyên xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Vũ Văn D sinh năm 1971; Trú tại: Tổ 7 phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/11/2020, Nguyễn Văn T, đi từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Chợ Mới thuộc thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn để uống thuốc Methadone, sau khi uống thuốc xong Th nảy sinh ý định đi trộm cắp xe mô tô. Để thực hiện ý định trên, Th ra Quốc lộ 3 bắt xe buýt đi lên thành phố Bắc Kạn. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Th đến thành phố Bắc Kạn rồi đi bộ loanh quanh khu vực trung tâm thành phố Bắc Kạn với mục đích tìm xe mô tô nào để sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ ngày 01/11/2020, Th vào quán tạp hóa của ông D, sinh năm 1971, địa chỉ tại tổ 7, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn để mua nước nhưng Th gọi thì không thấy ai trả lời và cũng không thấy ai ở trong quán. Lúc này Th phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 97B1-121.93, số máy: 5C64691334, số khung: CY691334 đang dựng ở sân trước cửa nhà ông D, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Th ngồi ở vỉa hè trước cửa nhà ông D để quan sát, khoảng 05 phút sau không thấy có ai nên Th nhanh chóng tiến đến, ngồi lên xe bật chìa khóa và lùi xe ra đường sau đó đề nổ rồi điều khiển xe đi theo hướng Bắc Kạn – Thái Nguyên. Đi đến ngã 3 đường rẽ đi huyện Chợ Đồn, Th điều khiển xe đi theo đường Nguyễn Văn Tố sau đó rẽ vào đường đi xã Nông Thượng và đi qua các xã Thanh Vận, Thanh Mai, huyện Chợ mới rồi đi ra quốc lộ 3 và đi về xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, sau đó Th giấu xe ở khu vực rừng cạnh nhà Thái. Để sử dụng chiếc xe mô tô trộm cắp được làm phương tiện đi lại mà không sợ bị ai phát hiện, Th đã dùng giấy bìa vở cứng nhét vào khoảng giữa viền biển số xe và che biển kiểm soát của chiếc xe lại (xe mô tô BKS 97B1-121.93 có viền bằng kim loại bọc xung quanh viền biển số xe), còn khi không sử dụng thì Th cất giấu xe ở rừng cạnh nhà.

Đến ngày 04/11/2020 Công an xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn tạm giữ vật chứng là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 97B1-121.93, số máy: 5C64691334, số khung: CY691334 khi Nguyễn Văn T đang trực tiếp sử dụng chiếc xe trên đường gần khu vực Công an xã Yên Trạch.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 06/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn kết luận: 01(một) chiếc xe mô tô BKS 97B1-121.93, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn đỏ - đen có giá trị là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 65/CT-VKSTPBK ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Nguyễn Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173/BLHS 2015, điều luật có nội dung:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"*, đề nghị HĐXX xử lý như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2021.

2. Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Vật chứng: Trả lại cho bị cáo.

- 01 (Một) áo phông cộc tay màu đỏ, sau áo có dòng chữ "Tùng An 97 THPT Chợ Mới".

- 01 (Một) áo phao màu xanh xám, trước ngực áo bên trái có chữ "SAMSUNG"

- 01 (Một) quần vải màu đen.

- 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đen loại có cằm, trên mũ có chữ "Royal".

5. Về án phí : Buộc bị cáo Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 12 giờ ngày 01/11/2020, tại quán tạp hóa của ông Vũ Văn D thuộc tổ 7, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 97B1-121.93 có trị giá là: 4.500.000 đồng của ông Vũ Văn D, sinh ngày 20/12/1971, trú tại: Tổ 7, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Việc truy tố, xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173/BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

* Về nhân thân bị cáo Nguyễn Văn T là người có nhân thân xấu có:

- 01 tiền án (bản án số 28/2017/HSST ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

- Tiền sự: Không.

Năm 2016 bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 25/01/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo bỏ trốn và bị truy nã. Sau đó bị cáo ra đầu thú.

* Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội đầu thú" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"Tái phạm"* theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn T không có nghề nghiệp, xét thấy không có điều kiện kinh tế do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung "phạt tiền" đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Văn D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) áo phông cộc tay màu đỏ, sau áo có dòng chữ "Tùng An 97 THPT Chợ Mới".
- 01 (Một) áo phao màu xanh xám, trước ngực áo bên trái có chữ "SAMSUNG"
- 01 (Một) quần vải màu đen.
- 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đen loại có cằm, trên mũ có chữ "Royal".

Xét thấy số vật chứng trên của bị cáo không lên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2021.

2. Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung.

3 Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015.

Trả lại cho bị cáo.

- 01 (Một) áo phông cộc tay màu đỏ, sau áo có dòng chữ "Tùng An 97 THPT Chợ Mới".
- 01 (Một) áo phao màu xanh xám, trước ngực áo bên trái có chữ "SAMSUNG"
- 01 (Một) quần vải màu đen.
- 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đen loại có cằm, trên mũ có chữ "Royal".

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND thành phố Bắc Kạn;
- Công an TP Bắc Kạn;
- THADS TP Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Quốc Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Văn Chỉnh **Ngô Thế Uy** **Ma Quốc Tuấn**